



Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa

Tổng cục Chính trị với công tác văn học nghệ thuật trong quân đội

Nhân kỉ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2019), cũng là ngày truyền thống của Tổng cục Chính trị, nhìn lại chặng đường lịch sử đã qua, đánh giá những thành tựu của văn học nghệ thuật trong quân đội dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là Tổng cục Chính trị, chúng ta càng ý thức sâu sắc hơn vai trò của công tác đảng, công tác chính trị đối với văn học nghệ thuật. Lịch sử, hiện tại và tương lai đã, đang đặt văn học nghệ thuật trước những nhiệm vụ hết sức quan trọng. Để hiểu rõ hơn về quá trình xây dựng, trưởng thành cũng như các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả của văn học nghệ thuật trong quân đội gắn liền với hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, Tạp chí Văn nghệ Quân đội (VNQĐ) đã có cuộc đối thoại với Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam. Xin trân trọng giới thiệu.

VNQĐ: Quân đội nhân dân Việt Nam được thành lập ngày 22/12/1944, tiền thân là Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân. Ngay từ ngày đầu thành lập, Bác Hồ và Đảng ta đã đề cao nhiệm vụ tuyên truyền - tức là coi trọng mặt trận tư tưởng, chính trị trong các hoạt động xây dựng, chiến đấu và phát triển của quân đội. Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam đã ra đời trên tinh thần ấy. Năm 2019, kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, cũng là ngày truyền thống của Tổng cục Chính trị, xin đồng chí khái quát đôi nét về vai trò của Tổng cục Chính trị trong lịch sử xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam?

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa: Cách đây 75 năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, trong đó chỉ rõ: “Tên: Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân nghĩa là chính trị trọng hơn quân sự. Nó là đội tuyên truyền”; “nhiệm vụ chính trị quyết định nhiệm vụ quân sự, bất luận trong hoàn cảnh nào nhiệm vụ quân sự cũng phải phục tùng nhiệm vụ chính trị”. Thực hiện Chỉ thị này, ngày 22/12/1944, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng - được thành lập. Đội có 34 cán bộ, chiến sĩ trong đó có 4 đảng viên cộng sản lập thành một Chi bộ lãnh đạo mọi mặt của Đội. Dưới lá cờ đỏ sao vàng, toàn đội đã tuyên đọc mười lời thề danh dự, mười hai điều kỷ luật của quân đội cách mạng, thể hiện bản lĩnh chính trị kiên cường của người chiến sĩ cách mạng và những điều ấy vẫn còn nguyên giá trị đến hôm nay. Từ thực tiễn cách mạng đã khẳng định, Quân đội nhân dân Việt Nam là quân đội kiểu mới, được thành lập dựa trên sức mạnh, ý chí của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam, mang bản chất giai cấp công nhân, bản sắc dân tộc Việt Nam; xây dựng, chiến đấu và trưởng thành trong hoàn cảnh đặc thù của Việt Nam. Chính nền tảng đó đã tạo nên sức mạnh riêng biệt của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng. Một trong những yếu tố cơ bản, có ý nghĩa quan trọng hàng đầu làm nên sức mạnh đó chính là sự vững mạnh về chính trị, sự thống nhất từ trên xuống dưới về đường lối, tư tưởng chỉ đạo, ý chí quyết tâm và tinh thần tất cả vì nhân dân, vì đất nước. 75 năm xây dựng và trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam gắn liền với vai trò quan trọng của Tổng cục Chính trị. Thực tế chứng minh, trong tất cả các hoạt động của Quân đội nhân dân Việt Nam đều có sự tham gia, đóng góp của các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị. Sự tham mưu chiến lược, có hiệu quả của Tổng cục

Chính trị cùng hoạt động của cơ quan chính trị và đội ngũ cán bộ chính trị các cấp trong toàn quân đã tạo nên nguồn sức mạnh chính trị, tinh thần cho quân đội ta. Xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị là nhiệm vụ trọng tâm, có vai trò đặc biệt, nhằm xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và tinh thần yêu nước, cống hiến, chiến đấu bảo vệ nhân dân, Tổ quốc của người chiến sĩ. Chính vì thế, phải làm tốt công tác xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, mà cụ thể là tổ chức thực hiện tốt hoạt động công tác đảng, công tác chính trị. Vun đắp, bồi dưỡng, góp phần hình thành phẩm chất đạo đức, tác phong, nhân cách "Bộ đội Cụ Hồ" có thể xem là hoạt động thường xuyên, liên tục mà Tổng cục Chính trị đang tiến hành, song song với việc nâng cao năng lực đáp ứng chuyên môn, nghiệp vụ, sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Như thế, có thể nói, sự lớn mạnh của Quân đội cũng chính là sự lớn mạnh của Tổng cục Chính trị và của hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong suốt 75 năm qua. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự yêu quý đùm bọc của nhân dân, Tổng cục Chính trị luôn hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ, trực tiếp góp phần xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, xứng đáng với truyền thống *trung thành - kiên định, gương mẫu - tiêu biểu, nguyên tắc - dân chủ, chủ động - sáng tạo, nhạy bén - sắc sảo, đoàn kết - thống nhất, quyết chiến - quyết thắng* của quân đội ta.

VNQĐ: *Công tác xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, mà cụ thể là công tác đảng, công tác chính trị là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên trong quá trình xây dựng, chiến đấu và phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam. Văn học nghệ thuật là một hoạt động, một bộ phận tham gia trực tiếp vào mặt trận tư tưởng của Đảng, Quân đội. Đồng chí có thể đánh giá về vai trò, những thành tựu của văn học nghệ thuật với công tác chính trị, tư tưởng trong quân đội?*

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa: Văn học nghệ thuật rõ ràng là một bộ phận, một hoạt động quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng nói chung và hoạt động công tác đảng, công tác chính trị của quân đội nói riêng. Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam chưa ra đời, trong các hoạt động yêu nước của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài, văn học nghệ thuật đã trở thành một thứ vũ khí, một nguồn tư liệu quan trọng có sức mạnh thức tỉnh, truyền bá tinh thần yêu nước. tranh đấu, cổ vũ tinh thần quốc tế vô sản và con đường đấu tranh cách mạng cho các dân tộc bị áp bức. Sau này, năm 1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định một

cách cụ thể, “văn hóa nghệ thuật là một mặt trận” và người nghệ sĩ là chiến sĩ trên mặt trận ấy. Điều đó nói lên vai trò quan trọng của văn học nghệ thuật đối với nhiệm vụ chính trị của Đảng, Quân đội. Nhìn lại lịch sử phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam, văn học nghệ thuật đã có những đóng góp không nhỏ trong việc tuyên truyền đường lối cách mạng của Đảng, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân nói chung và bộ đội nói riêng, xây dựng mẫu hình con người mới xã hội chủ nghĩa và hình tượng “Bộ đội Cụ Hồ”, lan tỏa bản sắc, tinh thần Việt Nam, cổ vũ các tầng lớp nhân dân và cán bộ chiến sĩ trong các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và trực tiếp là Tổng cục Chính trị, môi trường văn hóa quân sự được hình thành nhờ sự nỗ lực đầy tâm huyết của đội ngũ văn nghệ sĩ và cán bộ chiến sĩ trong toàn quân. Cùng với đó, văn học nghệ thuật đã tham gia một cách tích cực vào việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, làm thất bại âm mưu thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, chống phá, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, củng cố lòng tin của quân và dân vào đường lối cách mạng của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước. Như thế, đặt trong tính thống nhất, xuyên suốt của công tác đảng, công tác chính trị, văn học nghệ thuật thực sự là một mặt trận tuyến. Đội ngũ văn nghệ sĩ là một trong những lực lượng xung kích trên mặt trận văn hóa, tư tưởng trong quân đội hiện nay.

VNQĐ: Theo đồng chí, 75 năm qua, văn học nghệ thuật nước nhà đã có những thành tựu gì tham gia vào việc bảo vệ vững chắc mặt trận tư tưởng của Đảng và Quân đội?

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa: Đúng về mặt nội dung tư tưởng và tinh thần đấu tranh cách mạng, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và nhà thơ Tố Hữu là những người tiên phong của nền văn chương cách mạng Việt Nam. Truyện ngắn, kịch ở nước ngoài và sau này là *Nhật kí trong tù* (1942 - 1943) của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, thơ Tố Hữu thời kì 1937 - 1945... thực sự là nền tảng ban đầu, là tài sản tinh thần vô giá của nền văn học nghệ thuật Việt Nam. Từ khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930), thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944), sau Cách mạng tháng Tám (1945) và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, chúng ta mới dần hình thành một nền văn nghệ cách mạng. Các loại hình nghệ thuật như văn học, âm nhạc, sân khấu, mỹ thuật, điêu khắc, múa... đã tham gia tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp,



Đại tướng Lương Cường, Bí thư Trung ương Đảng, Ủy viên Thường vụ Quân ủy Trung ương, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị thăm và làm việc với Tạp chí Văn nghệ Quân đội, năm 2017.

chúng ta đã có một thế hệ văn nghệ sĩ chuyển mình đi theo cách mạng, lên chiến khu Việt Bắc tham gia học tập, sáng tác và chiến đấu từ những ngày đầu toàn quốc kháng chiến. Trường Văn nghệ nhân dân ở Thái Nguyên giai đoạn 1949 - 1950 là cái nôi của văn học nghệ thuật cách mạng. An toàn khu (ATK) trải dài trên địa bàn sáu tỉnh Cao - Bắc - Lạng - Hà - Tuyên - Thái đã trở thành "thủ đô gió ngàn", nơi nuôi dưỡng, rèn luyện người nghệ sĩ - chiến sĩ của "nền văn nghệ tiên phong chống Đế quốc". Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ đã hình thành một đội ngũ những văn nghệ sĩ lớn, hoạt động trên khắp các chiến trường, từ hậu phương lớn miền Bắc đến tiền tuyến lớn miền Nam. Đây là thời kì nền văn học nghệ thuật cách mạng phát triển rực rỡ nhất. Những tác phẩm văn học nghệ thuật có chất lượng trở thành vũ khí đấu tranh mạnh mẽ, cổ vũ tinh thần chiến đấu, dựng xây của quân và dân ta. Người nghệ sĩ đã ở tuyến đầu, điểm nóng của lịch sử, phản ánh, biểu hiện những chiến công chói lọi, những tấm gương điển hình trong công cuộc đấu tranh thống nhất và kiến thiết nước nhà. Đồng thời, văn học nghệ thuật cũng góp phần vạch trần âm mưu, tội ác của kẻ thù

đối với nhân dân ta. Không chỉ như vậy, văn học nghệ thuật với khả năng lan tỏa rộng lớn thông qua các triển lãm, hội nghị, liên hoan quốc tế đã giúp thế giới hiểu hơn về Việt Nam và cuộc kháng chiến chính nghĩa của chúng ta, từ đó tranh thủ được sự ủng hộ to lớn từ cộng đồng yêu chuộng hòa bình và bạn bè quốc tế, có hiệu quả đặc biệt trong cuộc đấu tranh chính trị, ngoại giao của nước ta. Có thể nói, văn học nghệ thuật của thời kì chiến tranh xứng đáng là một "binh chủng" đứng trong hàng ngũ của đoàn quân bách chiến bách thắng, làm vẻ vang trang sử hào hùng của dân tộc. Hòa bình lập lại, đất nước thống nhất và tiến hành đổi mới là điều kiện mới cho văn học nghệ thuật tiếp tục phát triển. Với những thuận lợi và thách thức mới, sức mạnh và tinh thần chiến đấu của văn học nghệ thuật đương đại, nhất là văn học nghệ thuật trong quân đội vẫn tiếp tục được duy trì và phát triển. Thế hệ văn nghệ sĩ trưởng thành sau ngày đất nước thống nhất (1975) vẫn nỗ lực không ngừng để tiếp bước cha anh trong công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước. Mặt trận tư tưởng của Đảng và sức mạnh tinh thần của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày càng được nâng cao, vững chắc hơn từ những đóng góp của văn học nghệ thuật đương đại.

VNQĐ: *Có thể khẳng định, những đóng góp và thành tựu của các hoạt động văn học nghệ thuật của đội ngũ văn nghệ sĩ trong toàn quân là rất lớn, cả trong chiến tranh và hòa bình, không chỉ ở trong nước mà còn góp phần quan trọng trong đối ngoại quốc phòng, giữ gìn, giới thiệu hình ảnh, bản sắc văn hóa Việt Nam với bạn bè quốc tế. Xin đồng chí chia sẻ về vấn đề này?*

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa: Trước tiên phải khẳng định rằng, truyền thống của dân tộc ta là yêu chuộng hòa bình, là luôn muốn giao lưu, chia sẻ, giới thiệu các giá trị văn hóa với bè bạn năm châu mà trong đó sự đóng góp của đội ngũ văn nghệ sĩ trong quân đội là rất lớn. Những ngày kháng chiến chống Pháp, theo tiếng gọi của Đảng và Bác Hồ, đội ngũ văn nghệ sĩ vào chiến trường. Ở đó lời ca tiếng hát luôn vang lên nơi chiến hào lửa đạn. Có những văn nghệ sĩ trực tiếp cầm súng và hi sinh như Thâm Tâm, Thôi Hữu trong kháng chiến chống Pháp, Nguyễn Thi trong kháng chiến chống Mĩ. Họ hi sinh, nhưng các tác phẩm của họ còn sống mãi, nó vẫn ngân vang ở chiến trường, ở hậu phương. Những bức tranh, thước phim, bản nhạc, điệu múa đã góp phần làm nên chiến thắng. Trong những ngày cả nước ra trận chuyển động cả cánh rừng Trường Sơn, đã có một "binh chủng" đặc biệt - *binh chủng văn nghệ sĩ* vào chiến trường. Chỉ riêng tấm bia về văn nghệ sĩ và báo chí hi sinh

ở Khu 5 - tuyến lửa anh hùng đã có tới 218 liệt sĩ. Họ ngã xuống nhưng bản sắc văn hóa Việt Nam mãi thấm đẫm tinh thần người chiến thắng. Cũng ngay trong chiến tranh, chúng ta vẫn có các đoàn văn nghệ sĩ trong đó cơ bản là văn nghệ sĩ trong quân đội đi giao lưu, biểu diễn ở các nước bè bạn anh em khắp thế giới. Những tác phẩm nghệ thuật giàu bản sắc con người và đất nước Việt Nam yêu chuộng hòa bình đã cho các cộng đồng người tiến bộ khắp năm châu thêm hiểu và thêm yêu Việt Nam. Điều này còn là nền tảng để chúng ta có thêm thuận lợi phát triển trong điều kiện hòa bình hôm nay.

Phát huy tinh thần ấy, hiện nay, các đơn vị hoạt động nghệ thuật trong Tổng cục Chính trị và trong toàn quân đã và đang có những thành tựu đáng tự hào. Các đoàn nghệ thuật trong Tổng cục vừa sáng tác vừa biểu diễn phục vụ bộ đội và nhân dân rất hiệu quả. Các chương trình giao lưu lớn về biên cương thắm tình hữu nghị: Việt Nam - Lào - Campuchia; Việt Nam - Trung Quốc; các nước chung dòng sông Mê Kông đã góp phần quan trọng trong giới thiệu bản sắc văn hóa và tình hữu nghị phục vụ thiết thực cho nhiệm vụ đối ngoại quốc phòng. Cuộc thi sáng tác văn học nghệ thuật trong quân đội ba nước Đông Dương: Việt Nam - Lào - Campuchia với các giải thưởng được trao năm 2018 không chỉ góp phần làm giàu bản sắc văn hóa của mỗi nước mà còn tạo dựng sự bền chặt thắm thiết tới mỗi người chiến sĩ ba nước Đông Dương. Ở các quân khu, hoạt động của các đoàn văn công đều rất hiệu quả góp phần giữ gìn và phát huy, phát triển bản sắc các vùng miền. Những sắc thái văn hóa vùng Tây Bắc, Việt Bắc với tiếng khèn Mông, điệu sli, lượn Tày, Nùng, múa sạp Thái, hát xoan Phú Thọ, câu ca quan họ Bắc Ninh... lung linh màu sắc. Dân ca Khu 4 câu ví dặm thương xứ Nghệ, dô tá dô tà xứ Thanh, hò khoan di khời về lộng Quảng Bình mãi keo sơn tình nghĩa. Khu 5 tuyến lửa một thời với điệu bài chòi đa diết, các tích tuồng lịch sử, tiếng cồng chiêng Tây Nguyên vang động núi rừng. Khu 7 "miền Đông gian lao mà anh dũng" với lời ca điệu múa giục bước quân hành. Vùng đất Cửu Long chín rồng Khu 9 văng vẳng câu hát cải lương thấm đẫm nghĩa tình đã góp phần để người chiến sĩ thêm thương yêu Tổ quốc và nhân dân máu thịt của mình. Ở các quân đoàn, học viện, nhà trường, mỗi đơn vị đều có đội văn nghệ ngày thường lăn lộn trên thao trường bãi tập, cầm súng, cầm bút, lái xe tăng, điều khiển máy bay tên lửa mà mỗi khi có dịp lên sân khấu đều lập tức biến thành những thổi nam châm lung linh màu sắc thu hút ánh nhìn làm say đắm đồng đội, nhân dân.

Chính những hoạt động văn hóa văn nghệ ấy đã góp phần tạo nên sự phong phú, giàu có trong tâm hồn, tạo thành vẻ đẹp toàn diện của Bộ đội Cụ Hồ thời đại mới.

VNQĐ: *Thưa đồng chí, việc xây dựng, phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ, đội ngũ cán bộ, nhân viên hoạt động trong lĩnh vực văn học nghệ thuật của Quân đội hiện nay được thực hiện như thế nào để góp phần định hướng tư tưởng trong quân đội?*

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa: Yếu tố con người luôn là yếu tố quan trọng hàng đầu, cốt lõi, có tính quyết định. Chính vì thế, để hoạt động văn học nghệ thuật trong quân đội được thực hiện một cách thống nhất, đồng bộ, thường xuyên, có hiệu quả vững chắc, đúng định hướng, cần phải chú trọng xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ, cán bộ, nhân viên trong lĩnh vực văn học nghệ thuật có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn tốt. Nhiệm vụ đầu tiên trong quá trình xây dựng đội ngũ này chính là phải quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm văn nghệ của Đảng. Trên tinh thần đó, Tổng cục Chính trị đã tham mưu cho Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng các chiến lược, sách lược xây dựng đội ngũ làm công tác văn hóa nghệ thuật trong quân đội. Công tác quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực văn học nghệ thuật trong quân đội từ cấp quản lí, chỉ huy đến từng cá nhân được chú trọng, đáp ứng yêu cầu đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lí về cơ cấu, tổ chức, biên chế. Người cán bộ văn hóa nghệ thuật trong quân đội cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững đường lối, quan điểm văn hóa văn nghệ của Đảng, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị đối với các hoạt động văn học nghệ thuật. Các cơ quan báo chí, xuất bản, hệ thống nhà hát, đoàn văn công... trong quân đội được chú trọng, đầu tư xây dựng, ngày càng phát triển hơn theo hướng hiện đại hóa. Công tác giáo dục, đào tạo trong các trường văn hóa, nghệ thuật quân đội được quan tâm ngày một tốt hơn và theo hướng cách mạng, chuyên nghiệp, hiện đại, có chiều sâu và bền vững. Đổi mới hình thức giáo dục, tăng cường giao lưu, học hỏi trong và ngoài quân đội, trong và ngoài nước, nhằm đem đến môi trường học tập, rèn luyện tốt nhất cho nghệ sĩ, cán bộ, nhân viên, người lao động trong lĩnh vực văn học nghệ thuật. Chính sách tuyển dụng và đãi ngộ đối với những người có tài năng, phẩm chất tốt, có nguyện vọng phục vụ lâu dài trong quân đội cũng được thực hiện, tạo cơ chế thuận lợi để các nghệ sĩ trong quân đội có điều kiện phát huy tối đa tài năng, tâm huyết, sức sáng tạo.

VNQĐ: *Trước những biến động mau lẹ, phức tạp của thế giới, khu vực và trong nước, mặt trái của nền kinh tế thị trường, của khoa học công nghệ trong kỉ nguyên số, sự chống phá của các thế lực thù địch..., đồng chí có thể khái quát những khó khăn, thách thức đối với việc xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong quân đội hiện nay?*

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa: Những thắng lợi của quân và dân ta trong công cuộc đấu tranh, bảo vệ và xây dựng đất nước là rất to lớn, tạo tiền đề thuận lợi cho việc phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới. Tuy nhiên, cùng với đó là những khó khăn, thách thức không nhỏ, chi phối, tác động đến quá trình xây dựng đất nước, xây dựng quân đội nói chung và nền văn học nghệ thuật nói riêng. Khó khăn đầu tiên phải kể đến là sự thay đổi của không khí xã hội từ thời chiến sang thời bình khi đất nước thống nhất. Nhiệm vụ chính của thời bình là xây dựng đất nước, khắc phục hậu quả chiến tranh cùng rất nhiều vấn đề đặt ra trong bối cảnh đời sống mới đã đặt người nghệ sĩ - chiến sĩ vào những thách thức mới thuộc về năng lực chiếm lĩnh thực tại, đề tài, cảm hứng, thái độ, phương pháp... Sự phong phú, đa dạng và phức tạp của đời sống xã hội đã thử thách bản lĩnh, trí tuệ, tâm huyết của nhiều người, trong đó có đội ngũ những người làm công tác văn hóa nghệ thuật.

Đất nước tiến hành đổi mới, hội nhập quốc tế, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa... không thể đứng ngoài làn sóng toàn cầu hóa, đa phương hóa. Bên cạnh những thuận lợi to lớn là mặt trái của hội nhập, kinh tế thị trường và toàn cầu hóa. Sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa xấu độc, sự trỗi dậy của tư tưởng cá nhân cực đoan, cơ hội chính trị, lối sống không lành mạnh, sự tha hóa đạo đức nhân phẩm của một bộ phận xã hội trong thời kinh tế thị trường đã có những tác động tiêu cực đến việc xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật.

Những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", xa rời mục tiêu, lí tưởng, những hiện tượng sai trái, lệch lạc trong đời sống văn học nghệ thuật cũng là khó khăn, thách thức cần phải chấn chỉnh, vượt qua trên mặt trận tư tưởng, trong công tác đảng, công tác chính trị.

Cùng với đó, việc đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình", lợi dụng văn hóa, văn nghệ để tuyên truyền chống phá nhà nước, chế độ, mục tiêu "phi chính trị hóa" quân đội, tách quân đội ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng... cũng là những âm mưu, thủ đoạn hết sức thâm độc của các thế lực thù địch mà chúng ta cần phải nhận thức rõ để từ đó tham mưu cho Đảng, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng trong cuộc đấu tranh chính trị, tư tưởng; đồng thời có kế hoạch, chủ trương xây dựng văn học nghệ thuật trong quân đội vững mạnh toàn diện, đúng định hướng.

Một diễn biến nữa cũng có thể được xem là thách thức đối với công tác đảng, công tác chính trị, ảnh hưởng đến hoạt động văn học nghệ thuật trong quân đội, đó là những tiêu cực trong xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi đã chi phối đến tư tưởng cán bộ, chiến sĩ, văn nghệ sĩ.

Chính vì thế, tăng cường các hoạt động tuyên truyền, đấu tranh làm trong sạch đội ngũ, xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ hàng đầu, với vai trò tiên phong của Tổng cục Chính trị.

VNQĐ: *Thưa đồng chí, trước những khó khăn, thách thức hiện nay, Tổng cục Chính trị đã có những giải pháp gì để nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động văn học nghệ thuật trong quân đội?*

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa: Giải pháp cho vấn đề này có thể hình dung trên một số phương diện như sau.

Thứ nhất: Trên bình diện thượng tầng ý thức, việc quán triệt một cách sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, mục tiêu của Đảng đối với con đường đi lên của đất nước có tính chất kim chỉ nam. Kiên định con đường độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội cần phải được xem là nhiệm vụ trọng yếu, then chốt, thường xuyên liên tục và thực sự thấm nhuần, đi vào chiều sâu thực chất. Từ hệ tư tưởng này, văn học nghệ thuật được định hướng và phát triển một cách đúng đắn, vững chắc, phù hợp với mục tiêu mà toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đang hướng tới.

Thứ hai: Quán triệt đường lối văn hóa văn nghệ của Đảng trong chiến lược xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc nói chung và văn học nghệ thuật trong quân đội nói riêng. Tổng cục Chính trị, cơ quan và cán bộ chính trị các cấp cần ý thức một cách sâu sắc để tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng các chương trình chiến lược, hoạch định chính sách, chủ trương xây dựng, phát triển văn học nghệ thuật trong quân đội.

Thứ ba: Giáo dục, bồi dưỡng tư tưởng, phẩm chất cách mạng, đạo đức, tác phong cho đội ngũ cán bộ làm văn học nghệ thuật trong quân đội. Lí luận phải đi vào thực tiễn, vào đời sống, trở thành đời sống mới có thể phát triển một cách bền vững. Việc làm này hết sức quan trọng, có ý nghĩa quyết định, bởi cần phải chuyển hóa tư tưởng hệ thành ý thức cá nhân, thành nhiệt thành cách mạng và phẩm chất, đạo đức, lối sống. Các Mác đã từng nói: "Vũ khí của sự phê phán cố nhiên không thể thay thế được sự phê phán của vũ khí, lực lượng vật chất chỉ có thể bị đánh đổ bằng lực lượng vật chất, nhưng lí luận cũng sẽ trở thành lực lượng vật chất một khi nó thâm nhập vào quần chúng". Đấy chính là sức mạnh vật chất của đội quân chính trị mà chúng ta đang tập trung xây dựng, phát triển. Cùng với việc giáo dục tư tưởng, phẩm chất cách mạng là việc tăng cường nhận diện các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị trong chiến lược "diễn biến hòa bình", "phi chính

trị hóa quân đội", các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ cán bộ, đảng viên, chiến sĩ... Báo chí và văn học nghệ thuật trong quân đội phải tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh chính trị, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi, làm thất bại các âm mưu xấu độc của chúng, luôn giữ vai trò là một vũ khí sắc bén trên mặt trận tư tưởng của Đảng, của Quân đội.

Thứ tư: Như đã nói ở trên, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ văn học nghệ thuật vững về tư tưởng, mạnh về chuyên môn là nhiệm vụ quan trọng. Giải pháp cho vấn đề này chính là việc phải nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển năng lực chuyên môn, khích lệ tinh thần sáng tạo, cống hiến tài năng của các văn nghệ sĩ, tạo điều kiện tối đa cho các hoạt động sáng tác, biểu diễn văn học nghệ thuật. Sự thành lập, kiện toàn, hiện đại hóa hệ thống báo chí, xuất bản, các nhà hát, đoàn văn công, các trường văn hóa nghệ thuật... trong quân đội; việc quan tâm tổ chức các liên hoan, hội diễn văn hóa văn nghệ, các trại sáng tác, tập huấn, các hội thảo, tọa đàm, các chương trình giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước; việc chi ngân sách cho các hoạt động trọng điểm hàng năm ở các cơ quan văn hóa, văn nghệ, thực hiện chương trình đầu tư sáng tác và trao tặng giải thưởng văn học nghệ thuật của Bộ Quốc phòng... đã và đang cho thấy hiệu quả rõ rệt trong việc nâng cao chất lượng cũng như sức chiến đấu của văn học nghệ thuật trong quân đội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng trong thời kì mới. Bên cạnh việc kiện toàn thiết chế văn hóa các cấp trong quân đội, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị kĩ thuật, việc mở rộng hệ thống thông tin, truyền thông (báo chí, phát thanh, truyền hình quân đội, cổng thông tin điện tử...) cũng là cơ sở để nâng cao chất lượng, hiệu quả của các hoạt động văn học nghệ thuật trong quân đội.

Thứ năm: Cần chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, nhân viên trong lĩnh vực văn học nghệ thuật. Đây là lĩnh vực đặc thù do đó cần có cơ chế hợp lí nhằm phát huy cao nhất phẩm chất, năng lực của người nghệ sĩ thông qua các chính sách đãi ngộ, thu hút tài năng. Bên cạnh đó, chính sách hậu phương quân đội cũng luôn được quan tâm để cán bộ, chiến sĩ nói chung và văn nghệ sĩ nói riêng trong quân đội yên tâm công tác, nỗ lực hoạt động, cống hiến tài năng.

VNQĐ: Việc triển khai thực hiện CT 05 của Bộ Chính trị, CT 788-CT/QUTW trước đây và nay là chỉ thị 855-CT/QUTW của Thường vụ Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo

đức, phong cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” thời kì mới đang cho thấy hiệu quả rõ rệt và rộng lớn trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Nhìn từ các hoạt động văn học nghệ thuật trong quân đội, đồng chí có thể đánh giá một số kết quả thực hiện nội dung này?

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa: Năm 2019 cũng là năm Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” (2014-2019), học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Có thể đánh giá rằng, thực hiện CT 05 của Bộ Chính trị và CT 855-CT/QUTW của Thường vụ Quân ủy Trung ương, cuộc vận động đã được triển khai một cách toàn diện, sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Trong quân đội, đã có rất nhiều nội dung, hình thức tổ chức thực hiện cuộc vận động này, với tinh thần và ý thức chính trị rất cao. Sơ kết đánh giá 5 năm thực hiện vừa qua, có thể thấy, cán bộ chiến sĩ trong toàn quân đã nhận thức một cách sâu sắc ý nghĩa của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” gắn với thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Qua đó, tư tưởng, đạo đức, tác phong của cán bộ, chiến sĩ đã có chuyển biến rõ nét, khơi dậy khát vọng cống hiến tài năng, tâm huyết. Trong lĩnh vực văn học nghệ thuật, chúng ta cũng nhận ra kết quả tốt. Cụ thể, ở tất cả các loại hình nghệ thuật: văn học, mỹ thuật, âm nhạc, điêu khắc, sân khấu, điện ảnh... đều có những tác phẩm có giá trị, khẳng định và tôn vinh tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cùng với đó, những tác phẩm, chương trình nghệ thuật xây dựng hình tượng con người, cuộc sống chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại cũng đã ra đời. Đây đã thực sự trở thành một luồng gió mới, khơi dậy cảm hứng sáng tạo cho văn học nghệ thuật. Từ báo chí, phát thanh truyền hình đến các đơn vị sáng tác và biểu diễn nghệ thuật khác trong quân đội đều xem việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” là trung tâm chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của mình. Có thể nói, văn học nghệ thuật đã và đang thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của mình, đưa việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” trở thành tâm điểm trong hoạt động chuyên môn, xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh, nhân văn, đáp ứng nhu cầu văn hóa,



Một số gương mặt văn nghệ sĩ Quân đội thời kì kháng chiến chống Pháp.

tinh thần cho đông đảo cán bộ, chiến sĩ cũng như tham gia vào việc bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Văn học nghệ thuật là lĩnh vực đặc thù, có sức lan tỏa rất lớn. Chính vì thế, các thế lực thù địch cũng không ngừng tranh thủ, lợi dụng phương tiện này để chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Trên trận tuyến ấy, văn học nghệ thuật của chúng ta đã từng bước đấu tranh, làm thất bại âm mưu của kẻ thù. Nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật đã lấy hình tượng Hồ Chí Minh làm trung tâm, khẳng định tầm vóc tư tưởng lớn lao, đạo đức trong sáng và lối sống giản dị thanh bạch của Bác, từ đó phản bác những luận điệu xuyên tạc của thế lực thù địch đối với Hồ Chí Minh và con đường cách mạng của dân tộc. Tôi cho rằng, ở khía cạnh này, văn học nghệ thuật đã thu được những thành quả to lớn, góp phần khẳng định chân lí mà Bác Hồ cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã và đang dày công vun đắp, xây dựng.

Trong tình hình mới của đất nước, khu vực và quốc tế, cơ hội và những thuận lợi đã mở ra, cùng với đó là không ít những khó khăn, thách thức. Văn học nghệ thuật trong thời đại mới cũng đã chuyển mình đáp ứng các điều kiện của toàn cầu hóa, cách mạng công nghiệp 4.0... Hình thức hoạt động văn hóa nghệ thuật truyền thống được bổ sung, nâng cấp bởi

các phương tiện kĩ thuật, công nghệ, môi trường internet. Đặc tính nhanh, mạnh, sinh động, cập nhật, lan tỏa rộng lớn đã tạo hiệu quả rõ rệt cho các tương tác giữa văn học nghệ thuật với công chúng. Chính từ đó, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” càng phát triển một cách sâu rộng. Có thể nói, văn học nghệ thuật trong quân đội vừa giữ được mối liên hệ gắn bó với truyền thống văn học cách mạng 75 năm qua, vừa có những hình thái mới, sức sống mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

VNQĐ: *Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”. Đây là lời của Người trong thư gửi các họa sĩ nhân dịp xem một triển lãm hội họa, cũng là lời dành cho tất cả các văn nghệ sĩ nước nhà. Đồng chí suy nghĩ và đánh giá như thế nào về phẩm chất nghệ sĩ - chiến sĩ trong giai đoạn hiện nay?*

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa: Người nghệ sĩ là chủ thể của các hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật. Chính vì thế, định hình một phẩm chất có tính tư tưởng, kim chỉ nam cho hoạt động nghệ thuật là rất quan trọng. Bác cũng từng nói *Nay ở trong thơ nên có thép/ Nhà thơ cũng phải biết xung phong* và chính Người đã thể hiện rõ phẩm chất nghệ sĩ - chiến sĩ của mình trong những áng văn chính luận, nghệ thuật. Chất thép mà Người nói đến chính là tính chiến đấu, tinh thần chiến sĩ của người nghệ sĩ. Nền văn học nghệ thuật cách mạng của chúng ta đã chứng minh một chân lí rằng, trong một đất nước khi có chiến tranh, văn nghệ sĩ với lòng yêu nước, với tinh thần trách nhiệm công dân cũng đồng thời phải là người chiến sĩ trên mặt trận chống kẻ thù xâm lược. Những năm kháng chiến gian khổ, nhiều văn nghệ sĩ đã vừa cầm bút, vừa cầm súng, không ít nhà văn nhà thơ, phóng viên chiến trường... đã hi sinh hoặc để lại một phần xương máu ở chiến trường. Điều đó khẳng định sự xuất hiện và tồn tại một cách không thể khác được của người nghệ sĩ - chiến sĩ Việt Nam trong hoàn cảnh đặc thù của quốc gia, dân tộc.

Ngày nay, khi đất nước đã hòa bình, các văn nghệ sĩ lại cần tiếp tục phát huy vai trò chiến sĩ của mình trên trận tuyến chống các thế lực thù địch, phản động phá hoại đất nước, chế độ. Trước những mặt trái tiêu cực của kinh tế thị trường, của hội nhập và toàn cầu hóa, trước những diễn biến phức tạp, khó lường của khu vực và thế giới cùng những thử thách có tính chất đa dạng, phi truyền thống, văn nghệ sĩ lại càng phải nâng cao bản lĩnh và tinh thần chiến đấu. Sự chống phá ráo riết của các thế lực thù địch bằng con đường “diễn biến hòa bình” nhằm phá hoại thành

quả cách mạng Việt Nam, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với quân đội, xuyên tạc bịa đặt nhằm hạ bệ thần tượng lãnh tụ, cùng các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và tệt tham nhũng, quan liêu... dang dặt người nghệ sĩ vào một cuộc chiến mới. Bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ các giá trị truyền thống, nhân văn, chống tiêu cực, bất công, tiểu trừ cái xấu, cái ác, hướng con người đến các giá trị chân - thiện - mỹ là nhiệm vụ khó khăn, đầy thử thách, đòi hỏi người nghệ sĩ phải mài sắc ý chí cách mạng, nêu cao tinh thần chiến sĩ và trách nhiệm công dân. Văn học nghệ thuật là sức mạnh mềm nhưng luôn có sức công phá và lan tỏa mạnh, là vũ khí sắc bén của tư tưởng, chính trị trên con đường xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Từ thực tiễn, chúng ta đã thấy được vẻ đẹp của người chiến sĩ ta là vẻ đẹp toàn diện mà bồi đắp lên vẻ đẹp ấy có đóng góp thiết thực của đội ngũ văn nghệ sĩ trong quân đội. Trong Hội nghị Quân chính toàn quân, đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Bí thư Quân ủy Trung ương đã khẳng định: “Quân đội luôn là lực lượng nòng cốt, xung kích trong phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; giúp đỡ nhân dân xoá đói, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hoá và nông thôn mới, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn. Qua đó, tiếp tục khẳng định phẩm chất, hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ”, được nhân dân tin cậy, yêu mến”.

Nhân dịp kỉ niệm 30 năm Ngày hội quốc phòng toàn dân, 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 75 năm ngày truyền thống của Tổng cục Chính trị, thay mặt lãnh đạo Tổng cục, tôi kính chúc toàn thể các nghệ sĩ - chiến sĩ, cán bộ, nhân viên làm công tác văn học nghệ thuật trong quân đội và đội ngũ văn nghệ sĩ cả nước dồi dào sức khỏe và cảm hứng sáng tạo, xứng đáng với truyền thống vẻ vang, anh dũng của Quân đội nhân dân Việt Nam.

VNQĐ: *Trân trọng cảm ơn và kính chúc sức khỏe đồng chí!* ■